ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 20 tháng 01 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình "Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025 - 2035, định hướng đến năm 2045" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045" *(sau đây gọi tắt là Chương trình)*, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt và triển khai đồng bộ, nghiêm túc và hiệu quả Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025–2035, định hướng đến năm 2045".

Tổ chức thực hiện đúng mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình của Chương trình; ưu tiên đầu tư phát triển cơ sở vật chất, trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế – xã hội của địa phương; nâng cao chất lượng giáo dục mầm non toàn diện, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục, tăng cơ hội cho trẻ em được thụ hưởng dịch vụ giáo dục mầm non có chất lượng. Đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, đặc biệt là trẻ em tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu kinh tế, khu chế xuất, khu công nghệ cao (sau đây gọi chung là địa bàn khu công nghiệp) theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa; phấn đấu bảo đảm các điều kiện về đội ngũ giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất, trường lớp, từng bước rút ngắn khoảng cách phát triển giáo dục mầm non giữa vùng thuận lợi và vùng khó khăn.

2. Yêu cầu

Tập trung đầu tư, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, đặc biệt chú trọng tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp; thực hiện nghiêm túc, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục mầm non gắn với điều kiện kinh tế – xã hội đặc thù của tỉnh.

Đề cao tính chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức triển khai Chương trình; đẩy mạnh phân cấp quản lý, trao quyền tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình cho các cấp, các ngành, địa phương trong đầu tư và tổ chức thực hiện Kế hoạch, bảo đảm hiệu quả, khả thi và phù hợp với thực tiễn tỉnh Lạng Sơn.

Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể; tổ chức chỉ đạo, thực hiện, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện theo Quyết định số 2270/QĐ-TTg. Kế hoạch phải bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp để cùng tham gia thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hỗ trợ nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giúp trẻ em có cơ hội được tiếp cận dịch vụ giáo dục mầm non chất lượng, công bằng và bình đẳng, trên cơ sở phấn đấu bảo đảm các điều kiện về đội ngũ giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất trường, lớp học.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2030

a) Đối với trẻ em

Tại địa bàn đô thị: phấn đấu có ít nhất 48,9% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ và 99% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo được đến cơ sở giáo dục mầm non.

Tại địa bàn có khu công nghiệp: phấn đấu 80% trẻ em từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi là con công nhân, người lao động có nhu cầu được đến trường, lớp và được tiếp cận dịch vụ giáo dục mầm non chất lượng.

95% trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp được ăn bán trú, học 2 buổi/ngày; 100% trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục bảo đảm an toàn, đáp ứng yêu cầu theo chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện thực tiễn.

b) Đối với cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên

Tại địa bàn đô thị: phấn đấu 90% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm; 85% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non được tiếp cận tài liệu trên nền tảng số.

Tại địa bàn có khu công nghiệp: phấn đấu 80% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm; 75% trở lên cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non được tiếp cận tài liệu trên nền tảng số.

c) Đối với cơ sở giáo dục mầm non

Tại địa bàn đô thị: Phấn đấu 40% cơ sở giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị xây dựng và triển khai các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với đặc thù địa phương, từng bước tiếp cận với các mô hình giáo dục mầm non tiên tiến.

Tại địa bàn có khu công nghiệp: phấn đấu tăng thêm ít nhất 15% số nhóm trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non và tăng thêm ít nhất 8% số trường mầm non công

lập có tổ chức nhóm trẻ dưới 24 tháng tuổi; 85% cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục đạt tiêu chuẩn trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích theo quy định.

d) Đối với cha mẹ trẻ em

Phấn đấu 85% cha mẹ trẻ em là công nhân làm việc ở địa bàn đô thị và khu công nghiệp được phổ biến kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em thông qua các hình thức trực tiếp và nền tảng số.

2.2. Mục tiêu đến năm 2035

a) Đối với trẻ em

Tại địa bàn đô thị: phấn đấu có ít nhất 56,9% trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ và 99,8% trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo được đến cơ sở giáo dục mầm non.

Tại địa bàn có khu công nghiệp: phấn đấu 100% trẻ em từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi là con công nhân, người lao động có nhu cầu được đến trường, lớp và được tiếp cận dịch vụ giáo dục mầm non chất lượng.

100% trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp được ăn bán trú, học 2 buổi/ngày; 100% trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục bảo đảm an toàn, đáp ứng yêu cầu theo chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện thực tiễn.

b) Đối với cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên

Tại địa bàn đô thị: phấn đấu 100% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm; 100% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non được tiếp cận tài liệu trên nền tảng số.

Tại địa bàn có khu công nghiệp: phấn đấu 100% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm; 90% trở lên cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non được tiếp cận tài liệu trên nền tảng số.

c) Đối với cơ sở giáo dục mầm non

Tại địa bàn đô thị: phấn đấu 55% trở lên cơ sở giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị xây dựng và triển khai các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với đặc thù địa phương, từng bước tiếp cận với các mô hình giáo dục mầm non tiên tiến.

Tại địa bàn có khu công nghiệp: phấn đấu tăng thêm ít nhất 20% số nhóm trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non và tăng thêm ít nhất 12% số trường mầm non công lập có tổ chức nhóm trẻ dưới 24 tháng tuổi; 100% cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục đạt tiêu chuẩn trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích theo quy định.

d) Đối với cha mẹ trẻ em

Phấn đấu 100% cha mẹ trẻ em là công nhân làm việc ở địa bàn đô thị và khu công nghiệp được phổ biến kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em thông qua các hình thức trực tiếp và nền tảng số.

2.3. Định hướng đến năm 2045

Củng cố và tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

Nhân rộng các mô hình giáo dục mầm non chất lượng, hiệu quả, bảo đảm công bằng, phù hợp với đặc thù ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp trên toàn tỉnh.

(Thực trạng cơ sở giáo dục mầm non thuộc địa bàn khu công nghiệp tại Phụ lục 01, Phụ lục 02 kèm theo).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác quản lý và chỉ đạo phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp

- Tiếp tục triển khai, quán triệt đầy đủ văn bản chỉ đạo của các cấp về Kế hoạch thực hiện Chương trình "Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Chỉ đạo ngành giáo dục và đào tạo tiếp tục phát huy kinh nghiệm, hiệu quả và tính chủ động trong triển khai thực hiện Chương trình, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho trẻ em ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

- Tăng cường chỉ đạo, phối hợp giữa cấp học mầm non với cấp tiểu học trong việc huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo ra lớp; đặc biệt quan tâm làm tốt công tác huy động trẻ nhà trẻ dưới 24 tháng tuổi ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp ra lớp, tạo điều kiện tốt nhất cho cha mẹ trẻ em là công nhân được gửi trẻ đến trường; tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non vào năm 2030.

2. Thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp

- Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách về phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh theo quy định và hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương. Rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non đáp ứng yêu cầu quản lý; phát triển giáo dục mầm non theo chủ trương của Đảng, chiến lược, quy hoạch phát triển của Chính phủ và mục tiêu của Chương trình; đánh giá việc thực hiện các cơ chế chính sách của tỉnh và cấp trên đối với giáo dục mầm non để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế kịp thời.

- Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi nhất để thu hút các nhà đầu tư tham gia đầu tư xây dựng trường mầm non cho con công nhân, người lao động tại khu công nghiệp. Khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển giáo dục mầm non.

- Tăng cường chỉ đạo việc thực hiện chế độ chính sách cho đội ngũ nhà giáo trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ là con công nhân, người lao động, chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non nhận trẻ từ 06 đến 36 tháng tuổi và chính sách đối với trẻ em là con công nhân, người lao động theo quy định. Thực hiện kiểm tra, giám sát chính sách đặc thù của địa phương đối với giáo dục mầm non ngoài công lập ở địa bàn khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động; các chính sách đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em theo quy định.

3. Đa dạng mô hình giáo dục mầm non phù hợp đặc thù địa bàn đô thị

- Bố trí quỹ đất xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt, đặc biệt là tại các dự án khu đô thị mới, khu dân cư tập trung; ưu tiên rà soát, sử dụng các trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính trên địa bàn cho mục đích phát triển các cơ sở giáo dục mầm non; tiếp tục đẩy mạnh phát triển các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập nhằm đáp ứng nhu cầu gửi trẻ đến trường của Nhân dân.

- Tăng cường triển khai cung cấp các dịch vụ hỗ trợ giáo dục mầm non không sử dụng ngân sách nhà nước tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập theo đúng quy định của pháp luật, đáp ứng nhu cầu chính đáng của cha mẹ trẻ; gắn với việc nghiên cứu, thực hiện chính sách hỗ trợ phù hợp đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm việc ngoài giờ, bảo đảm hài hòa lợi ích của nhà trường, người lao động và phụ huynh.

- Xây dựng, phát triển mô hình cơ sở giáo dục mầm non trong các dự án nhà ở xã hội tại địa phương, phù hợp với nhu cầu gửi trẻ của công nhân, người lao động, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và ổn định nguồn nhân lực tại các khu công nghiệp.

- Vận dụng có chọn lọc các mô hình giáo dục mầm non tiên tiến, thông qua việc học tập, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về giáo dục mầm non của các nước trong khu vực và trên thế giới; tiếp cận các xu hướng tiên tiến trong phát triển chương trình giáo dục mầm non, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương và liên thông với định hướng đổi mới giáo dục phổ thông.

Tăng cường tổ chức các hoạt động thực hành, vui chơi, trải nghiệm và giáo dục kỹ năng sống cho trẻ phù hợp với độ tuổi; khuyến khích triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với ngoại ngữ (tiếng Anh) tại những cơ sở đủ điều kiện, trên tinh thần tự nguyện của cha, mẹ trẻ. Tiếp tục thực hiện hiệu quả phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm theo hướng linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đội ngũ giáo viên và đặc trưng văn hóa địa phương; vận dụng các phương pháp giáo dục mầm non tiên tiến của các cơ sở giáo dục chất lượng cao trong nước và khu vực nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Đổi mới việc triển khai Chương trình giáo dục mầm non, bảo đảm đồng bộ về nội dung và phương pháp giáo dục; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra việc thực hiện Chương trình tại các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục;

quan tâm hỗ trợ, bồi dưỡng chuyên môn đối với các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập tư thục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục mầm non, nhất là tại địa bàn đô thị; xây dựng và khai thác hiệu quả kho học liệu số dùng chung, tăng cường sử dụng các tài liệu, học liệu số, video bài giảng để hỗ trợ thực hiện Chương trình giáo dục mầm non. Đồng thời, tăng cường hỗ trợ cha mẹ trẻ về kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; xây dựng, triển khai các mô hình phối hợp giữa gia đình – nhà trường – cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà, phù hợp với điều kiện từng gia đình, thông qua các ứng dụng công nghệ như Zalo, Viber, website của nhà trường và các nền tảng số khác.

4. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi là con công nhân, người lao động ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp

4.1. Đa dạng hóa hình thức hướng dẫn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non

- Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, vững vàng về tư tưởng chính trị, trách nhiệm, tâm huyết với nghề. Chú trọng việc rèn luyện, nâng cao phẩm chất, tư tưởng, đạo đức, năng lực sư phạm cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non. Tạo mọi điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập ở địa bàn khu công nghiệp được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng, hội thảo, tọa đàm, cập nhật kiến thức về giáo dục, dinh dưỡng, sức khỏe và bảo đảm an toàn cho trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm. Áp dụng kinh nghiệm quốc tế, mô hình, phương pháp dạy học tiên tiến, hiện đại.

- Triển khai số hóa bộ tài liệu hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Các cơ sở giáo dục mầm non tăng cường xây dựng kho học số về hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em 06 tháng đến 36 tháng tuổi để cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp tham khảo.

- Chủ động xây dựng mạng lưới chuyên gia, tình nguyện viên để hỗ trợ, tư vấn chuyên môn và ứng dụng chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục. Phát triển đội ngũ cốt cán về giáo dục mầm non.

- Tăng cường rà soát và bổ sung các chương trình đào tạo giáo viên tại trường sư phạm; bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về chuyên môn, nghiệp vụ, trong đó chú trọng kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi phù hợp với đặc thù giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị và khu công nghiệp.

- Tập trung các giải pháp thực hiện Đề án "Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2026-2035, tầm nhìn đến năm 2045". Động viên, khuyến khích giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục tham gia các lớp nâng cao trình độ đào tạo; khuyến khích đội ngũ giáo viên tự học, tự bồi dưỡng và tham gia các hoạt động khác.

4.2. Bảo đảm các điều kiện nhận trẻ từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi tại cơ sở giáo dục mầm non

- Bố trí tối đa định mức giáo viên/lớp theo quy định hiện hành về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số người làm trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập, bổ sung kịp thời cho các đơn vị thiếu giáo viên để bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đối với nhóm trẻ trong trường mầm non công lập đáp ứng nhu cầu của công nhân, người lao động gửi con tại cơ sở giáo dục mầm non.

- Quan tâm bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương hỗ trợ giáo viên trong cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập ở địa bàn khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động được hưởng chế độ chính sách theo Nghị quyết đặc thù của địa phương[1].

- Huy động các nguồn lực từ các Chương trình, Dự án, các tổ chức phi Chính phủ, nguồn viện trợ không hoàn lại hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi và các điều kiện bảo đảm chất lượng đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục. Tăng cường khai thác sử dụng cơ sở vật chất sẵn có của địa phương (các công trình công cộng như sân chơi, thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở…) để cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ em. Khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm xã hội xây dựng cơ sở giáo dục mầm non hoạt động phi lợi nhuận, gắn với khu nhà ở tại các khu công nghiệp phục vụ con công nhân, người lao động.

- Xây dựng kho học liệu, tài liệu, tăng cường hỗ trợ, phổ biến tài liệu hướng dẫn về dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục trẻ em dành cho cha mẹ trẻ; tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng làm cha mẹ bằng các hình thức phù hợp với đặc thù của công nhân, người lao động.

5. Huy động nguồn lực xã hội hóa gắn với trách nhiệm doanh nghiệp và đẩy mạnh hợp tác quốc tế

- Ưu tiên ngân sách chi cho các hoạt động của giáo dục mầm non trong phạm vi ngân sách được giao theo phân cấp; dự toán kinh phí hàng năm, kinh phí tổng thể và đề xuất cụ thể các nguồn vốn ngân sách từ trung ương, ngân sách địa phương, các nguồn khác để thực hiện Chương trình.

- Rà soát, sắp xếp và phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non phù hợp với quy hoạch đơn vị hành chính cấp xã, đặc thù địa hình miền núi, biên giới và

[1] Nghị quyết số 22/2025/NQ- HĐND ngày 15/7/2025 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2025-2030; Hướng dẫn số 3110/HDLN-SGDĐT-STC ngày 13/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tài chính hướng dẫn liên ngành về trình tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2025-2030.

phân bố dân cư; đặc biệt bố trí trường lớp phù hợp ở các địa bàn đô thị đông dân cư, khu công nghiệp. Khuyến khích đầu tư phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập ở những nơi có điều kiện thuận lợi ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

- Huy động sự phối hợp, tham gia từ các chương trình, dự án, các tổ chức phi Chính phủ, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, phát huy sáng kiến của cộng đồng; hỗ trợ triển khai thực hiện các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

- Khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động thực hiện tốt trách nhiệm xã hội thông qua các hình thức đầu tư hoặc đóng góp kinh phí để xây dựng cơ sở giáo dục mầm non phục vụ con công nhân.

- Huy động nguồn lực từ các tổ chức quốc tế hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em cho giáo viên, nhân viên tại cơ sở giáo dục mầm non.

6. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và phối hợp liên ngành

- Tăng cường trách nhiệm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong việc phát triển giáo dục mầm non; đưa mục tiêu, chỉ tiêu phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương từ cấp xã đến cấp tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp, huy động sức mạnh, phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị; các sở, ban, ngành Giáo dục, Nội vụ, Y tế và Mặt trận Tổ quốc cùng các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan,... trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục mầm non; kiểm tra trách nhiệm của các chủ đầu tư các dự án khu đô thị mới trong việc dành quỹ đất và xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non theo quy hoạch đã được phê duyệt.

- Xây dựng phần mềm về cơ sở dữ liệu ngành, trong đó, có đầy đủ các thông tin về giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp để theo dõi, đánh giá thực hiện Chương trình. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, thực hiện đồng bộ việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục mầm non và các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, bảo đảm tính thống nhất, hiệu quả.

- Tăng cường hướng dẫn cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn, thường xuyên cập nhật thông tin, tình hình hoạt động của cơ sở lên phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ở địa phương. Nâng cao năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm giải trình của các cơ sở giáo dục mầm non. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cấp quản lý giáo dục,

bảo đảm đánh giá thực chất, hiệu quả, tránh hình thức và giảm tải cho giáo viên mầm non.

7. Đẩy mạnh công tác truyền thông

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt sâu rộng và hiệu quả về sự cần thiết, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nội dung của Chương trình; đa dạng hóa công tác tuyên truyền tạo sự tin tưởng, đồng thuận, ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, cha mẹ trẻ em, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cộng đồng trong việc đầu tư, chăm lo phát triển giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch thông tin và truyền thông; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp trên các phương tiện báo chí, phát thanh truyền hình ở trung ương, tỉnh và địa phương. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác truyền thông. Biểu dương người tốt, nhân rộng điển hình, phát triển mô hình học tập tiêu biểu trong ngành giáo dục và đào tạo.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, bảo đảm an toàn và phát triển toàn diện đối với trẻ em mầm non trên các phương tiện thông tin đại chúng. Thực hiện lồng ghép các hoạt động giáo dục văn hóa, tiếng nói, chữ viết dân tộc thiểu số trong các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm, hoạt động trong ngày phù hợp với trẻ mầm non. Phối hợp giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường trong công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh đưa trẻ đến trường, đặc biệt nhóm trẻ dưới 36 tháng tuổi.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 22/2025/NQ- HĐND ngày 15/7/2025 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2025-2030; Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, trong đó có quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi tối đa về thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục mầm non.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

- Nguồn ngân sách trung ương sự nghiệp giáo dục đào tạo; lồng ghép từ nguồn vốn trong các chương trình, đề án, dự án liên quan.

- Nguồn ngân sách địa phương: nguồn vốn chi thường xuyên lồng ghép từ nguồn vốn trong các chương trình, đề án, dự án liên quan được cấp có thẩm quyền giao trong Kế hoạch hàng năm theo phân cấp quản lý hiện hành.

- Nguồn xã hội hóa giáo dục và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập và triển khai thực hiện kế hoạch tài chính cho các nhiệm vụ của Chương trình thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành về kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch tài chính trung hạn của Nhà nước.

Tổng kinh phí dự kiến: 17.620 triệu đồng. Trong đó:

- Nhu cầu kinh phí mua sắm trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho nhóm trẻ dưới 36 tháng tuổi tại địa bàn đô thị là: 11.730 triệu đồng (dự kiến từ nguồn ngân sách tỉnh).

- Nhu cầu kinh phí mua sắm trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho nhóm trẻ dưới 36 tháng tuổi tại địa bàn khu công nghiệp là: 5.250 triệu đồng (dự kiến từ nguồn ngân sách tỉnh).

- Kinh phí tổ chức các lớp bồi dưỡng đội ngũ: 640 triệu đồng (dự kiến từ nguồn ngân sách tỉnh).

3. Phân kỳ đầu tư

3.1. Giai đoạn 2025-2030

- Nhu cầu kinh phí mua sắm trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho nhóm trẻ dưới 36 tháng tuổi tại địa bàn đô thị là: 5.940 triệu đồng.

- Nhu cầu kinh phí mua sắm trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho nhóm trẻ dưới 36 tháng tuổi tại địa bàn khu công nghiệp là: 2.760 triệu đồng.

- Kinh phí tổ chức các lớp bồi dưỡng đội ngũ: 320 triệu đồng.

3.1. Giai đoạn 2031-2035

- Nhu cầu kinh phí mua sắm trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho nhóm trẻ dưới 36 tháng tuổi tại địa bàn đô thị là: 5.790 triệu đồng.

- Nhu cầu kinh phí mua sắm trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho nhóm trẻ dưới 36 tháng tuổi tại địa bàn khu công nghiệp là: 2.490 triệu đồng.

- Kinh phí tổ chức các lớp bồi dưỡng đội ngũ: 320 triệu đồng.

(*Nhu cầu thiết bị, kinh phí theo biểu Phụ lục 03 kèm theo*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành đơn vị có liên quan và UBND các xã, phường xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện Chương trình; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, hằng năm; tổ chức sơ kết, tổng kết báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo định kỳ; đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ

theo giai đoạn và hằng năm; thực hiện rà soát, đề xuất tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án về phát triển giáo dục theo phân cấp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non xây dựng kho tài liệu, học liệu số; tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về chuyên môn cũng như công tác chuyển đổi số; phổ biến tài liệu hướng dẫn kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non dành cho cha mẹ trẻ em. Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với đặc thù địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

Phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh hướng dẫn sử dụng, ưu tiên nguồn vốn thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia để thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh ưu tiên bố trí, bổ sung biên chế trong tổng biên chế viên chức được giao hàng năm cho ngành giáo dục phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và đảm bảo định mức do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục đến năm 2035.

Chủ trì, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyển dụng viên chức; phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức hàng năm, giai đoạn theo quy định; tăng cường kiểm tra công tác tuyển dụng, hợp đồng, sử dụng, đãi ngộ, khen thưởng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra việc thực hiện các quy định liên quan đến dịch vụ giáo dục mầm non cho trẻ em là con công nhân tại địa bàn có nhiều lao động quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung chế độ, chính sách đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành liên quan tham mưu cân đối bố trí nguồn ngân sách nhà nước thực hiện chương trình theo quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước; hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng chế độ; tham mưu tổ chức kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí thực hiện dự án theo quy định.

Hướng dẫn, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền ưu tiên bố trí nguồn vốn đầu tư công từ ngân sách nhà nước trong kế hoạch trung hạn, dài hạn và hằng năm cho các sở, ngành, địa phương để thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án đầu tư. Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giáo dục và đào

tạo nhằm thực hiện các mục tiêu, giải pháp của Kế hoạch. Đồng thời, tổng hợp, công khai số liệu chi đầu tư cho giáo dục trong kế hoạch trung hạn và hằng năm theo quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Tăng cường tuyên truyền, xúc tiến và thu hút đầu tư; khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư phát triển hệ thống cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2035, tầm nhìn đến 2045.

4. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các cơ quan đơn vị liên quan tham mưu, triển khai chính sách hỗ trợ về nhà ở cho công nhân, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, bảo đảm phù hợp với quy hoạch phát triển nhà ở của tỉnh và lĩnh vực phụ trách. Tham mưu thiết kế mẫu, thiết kế điển hình về cơ sở giáo dục mầm non tại các khu nhà ở xã hội, thiết chế công đoàn phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội, đặc điểm phong tục tập quán và nhu cầu của đoàn viên, công nhân lao động quy định tại Quyết định số 655/QĐ-TTg ngày 12/5/2017 và Quyết định số 1729/QĐ-TTg ngày 04/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đầu tư xây dựng các thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, các cơ quan liên quan tăng cường công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng phát triển trường, lớp mầm non theo quy định; chỉ đạo, rà soát, kiểm tra các dự án khu đô thị mới, ưu tiên giáo dục mầm non theo quy hoạch đã được phê duyệt; lập và phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chung xây dựng các công trình dịch vụ, tiện ích công cộng cho công nhân, người lao động làm việc trong khu công nghiệp, trong đó có cơ sở giáo dục mầm non và quy hoạch, xây dựng cơ sở giáo dục mầm non trong các dự án nhà ở xã hội tại địa phương phù hợp, đáp ứng nhu cầu của công nhân, người lao động; quản lý chất lượng công trình xây dựng, bảo đảm các công trình trường học được đầu tư xây dựng đúng tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan trên cơ sở các quy định hiện hành của Nhà nước về cơ sở vật chất, trường, lớp mầm non để tham mưu UBND tỉnh về xây dựng hệ thống trường, lớp, phòng học, phòng chức năng, phòng công vụ, các công trình phụ trợ khác phù hợp với yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và cơ sở giáo dục mầm non.

5. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan kiện toàn và nâng cao năng lực hệ thống y tế trường học; bảo đảm công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe toàn diện cho trẻ em; chỉ đạo hệ thống y tế cơ sở phối hợp với các cơ sở giáo dục mầm non triển khai nội dung chuyên môn về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và các nhiệm vụ khác của Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ.

Tập trung triển khai các giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao thể lực, sức khỏe, góp phần hình thành và phát triển thế hệ người Việt Nam mới có sức khỏe

tốt, thể chất cường tráng, trí tuệ phát triển.

6. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh cơ chế, chính sách đặc thù về phát triển giáo dục mầm non đối với trẻ em người dân tộc thiểu số; tuyên truyền, kiểm tra, giám sát đánh giá tình hình thực hiện trên địa bàn vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất cụ thể hóa các nội dung của Kế hoạch vào Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của Chương trình nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, doanh nghiệp, cha mẹ trẻ em, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cộng đồng đối với việc đầu tư, chăm lo phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh tăng cường thời lượng và nâng cao chất lượng tin, bài tuyên truyền về nâng cao chất lượng Giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh.

8. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định cơ chế lồng ghép triển khai các Chương trình mục tiêu và các chương trình, đề án khác để thực hiện Chương trình giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035 và 2045 đảm bảo phù hợp mục tiêu thuộc lĩnh vực giáo dục theo kế hoạch đề ra. Việc hỗ trợ đảm bảo nguyên tắc không trùng lặp với nội dung hỗ trợ của các Chương trình Mục tiêu quốc gia khác.

Căn cứ nhu cầu sử dụng đất cho ngành giáo dục và đào tạo do Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND xã, phường đề xuất, tổ chức thẩm định, trình phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; bảo đảm nhu cầu quỹ đất cho Giáo dục mầm non, thực hiện việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo thẩm quyền để triển khai các dự án theo quy định của Luật Đất đai.

9. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn

Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của cộng đồng về tầm quan trọng của giáo dục mầm non. Thiết kế và triển khai các chuyên mục, chuyên trang trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm hỗ trợ cho các bậc phụ huynh và cộng đồng về phát triển giáo dục mầm non.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lạng Sơn

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ngành, cơ quan và UBND xã, phường đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung của Kế hoạch bằng nhiều hình thức đa dạng, thiết thực, hiệu quả đến cán

bộ, đảng viên, giáo viên, học sinh, phụ huynh và Nhân dân.

Chỉ đạo các tổ chức thành viên tăng cường công tác truyền thông, giám sát việc triển khai chính sách giáo dục mầm non ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động theo quy định; lồng ghép nhiệm vụ của Chương trình này với các Chương trình, Đề án khác có liên quan và huy động nguồn lực để thực hiện Chương trình.

11. UBND các xã, phường

UBND các xã, phường chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức thực hiện Kế hoạch trên địa bàn theo phân cấp quản lý, bảo đảm hiệu quả, đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra, cụ thể như sau:

Xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình tại địa phương; cụ thể hóa đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch để tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện phù hợp với nhu cầu thực tiễn, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu của Chương trình trên địa bàn.

Tham mưu HĐND, UBND tỉnh quyết định cơ chế lồng ghép, tích hợp việc triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, đề án có liên quan để thực hiện Kế hoạch; xây dựng dự toán kinh phí hằng năm, kinh phí tổng thể và đề xuất cụ thể các nguồn vốn từ ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm triển khai Chương trình bảo đảm hiệu quả, khả thi.

Tăng cường công tác quy hoạch chi tiết mạng lưới trường, lớp mầm non; chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc bố trí quỹ đất giáo dục tại các dự án đô thị mới, khu công nghiệp; bảo đảm dành quỹ đất xây dựng cơ sở giáo dục mầm non theo hướng chuẩn hóa, đáp ứng đủ nhu cầu về trường, nhóm, lớp tại địa bàn đô thị và khu công nghiệp. Rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non không bảo đảm diện tích, số lớp, số trẻ theo quy định của Điều lệ, theo hướng thu gọn đầu mối, bảo đảm thuận lợi cho việc đưa trẻ đến trường của Nhân dân; chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án giáo dục mầm non trên địa bàn.

Chủ động, ưu tiên bố trí các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi bảo đảm các điều kiện nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, đáp ứng yêu cầu thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và đổi mới nội dung Chương trình giáo dục mầm non.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên bảo đảm đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng; khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên mầm non tự bồi dưỡng, tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non. Rà soát, đề xuất với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh bố trí đủ định mức giáo viên mầm non trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập theo quy định.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với giáo viên và trẻ em mầm non ở các loại hình cơ sở giáo dục theo quy định của Nhà nước; tham mưu UBND tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư tham gia phát triển trường, lớp mầm non. Đẩy mạnh xã hội hóa, xây dựng và thực hiện các cơ chế, chính sách xã hội hóa đặc thù của địa phương nhằm phát triển giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập; từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu tại các cơ sở giáo dục mầm non, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non công lập xây dựng, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

Lựa chọn, triển khai các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với đặc thù của địa phương, đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của công nhân, người lao động; chủ động đề xuất các giải pháp tăng cường nguồn lực, huy động xã hội hóa, bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình trên địa bàn.

Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục mầm non công lập và ngoài công lập. Hằng năm, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình; thực hiện sơ kết, tổng kết theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định; đề xuất khen thưởng kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao tham gia tổ chức triển khai Chương trình; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của toàn xã hội về đầu tư, chăm lo và hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả mục tiêu, nội dung của Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở: GD&ĐT, TC, NV, XD, DT&TG, YT, VHTT&DL, NN&MT;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Báo và PH, TH Lạng Sơn;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KGVX (NTH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Trần Thanh Nhàn